

GIÁM ĐỐC



Neo Cleaner 100

Cat.No. / REF N239301 Chai: 100 ml

TÊN SẢN PHẨM

Neo Cleaner 100

Nguyễn Văn Thủ

MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG

Chỉ dùng trong chẩn đoán in vitro.

Neo Cleaner 100 là giải pháp làm sạch kim định kỳ và hệ thống huyết học tự động Phoenix NCC-3300.

PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH

Tham khảo hướng dẫn sử dụng chi tiết máy để biết thêm thông tin.

THÀNH PHẦN HOÁ CHẤT

Sodium hipohlorat $\leq 2\%$

Sodium hidroksid $\leq 0.2\%$

THẬN TRỌNG

- Chỉ dành cho người sử dụng chuyên nghiệp.
- Trước khi sử dụng, vui lòng đọc kỹ hướng dẫn sử dụng thiết bị dành cho người vận hành.
- Đừng làm lạnh.
- Đừng trộn.
- Không sử dụng thuốc thử quá ngày hết hạn được in trên nhãn.
- Sử dụng trong vòng 60 ngày sau khi mở thuốc thử.
- Đừng ăn. Tránh tiếp xúc với da và mắt. Trong trường hợp tiếp xúc, rửa sạch với nhiều nước ngay lập tức.
- Tìm kiếm lời khuyên y tế ngay lập tức trong trường hợp nuốt phải và / hoặc tiếp xúc với mắt.
- Sử dụng trong phòng xét nghiệm đạt tiêu chuẩn khi xử lý các thuốc thử này.

BẢO HỘ CÁ NHÂN

Kính bảo hộ và găng tay phòng thí nghiệm là cần thiết.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Người cài đặt thuốc thử phải là một chuyên gia phòng thí nghiệm được đào tạo, thành thạo về máy phân tích huyết học.

• Để dung dịch ở nhiệt độ phòng (15 ° C - 30 ° C)

• Chọn giải pháp cho kim, nhấn nút lấy mẫu và chờ thiết bị để hoàn tất việc làm sạch (đọc hướng dẫn của Người vận hành cho máy phân tích đó).

BẢO QUẢN VÀ LƯU TRỮ

Thuốc thử chưa mở nắp có độ ổn định 12 tháng kể từ ngày sản xuất khi được bảo quản ở 5 ° C - 30 ° C. Xem nhãn bao bì cho ngày hết hạn.

Sau khi cài đặt thuốc thử trên thiết bị, ổn định trong 60 ngày.

Không sử dụng thuốc thử ở nhiệt độ thấp hơn 5 độ C (hoặc thuốc thử đã được đông lạnh).

KẾT QUẢ MONG MUỐN

Hiệu suất nên đạt được trong đặc điểm kỹ thuật.

GIỚI HẠN VÀ YÊU CẦU ĐẶC BIỆT

Khuyến cáo là chỉ sử dụng giải pháp cho máy phân tích huyết học tự động Phoenix NCC-3300.



GIÁM ĐỐC

Neo-Cleanser

Cat.No. / REF N117325 Thùng: 20L
Cat.No. / REF N117323 Thùng: 5L

TÊN SẢN PHẨM
Neo-Cleanser

MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG

Chỉ dùng trong chẩn đoán in vitro.

Neo-Cleanser là thuốc thử cho hệ thống ống thái của máy phân tích huyết học tự động Phoenix NCC-5500 và NCC-51.

Nó được thiết kế để sử dụng trong bộ NeoMedica, với Lyser-WHP, Neo-U-Shetah và Neo-U-Diluent.

PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH

Tham khảo hướng dẫn sử dụng chi tiết máy để biết thêm thông tin.

THÀNH PHẦN HOÁ CHẤT

Sodium Sulfate Anhid	≤ 0.6 %
Sodium Chloride	≤ 1.0 %
Chất hoạt động bề mặt	≤ 0.3 %
Chất bảo quản	≤ 0.1 %

THẬN TRỌNG

- Chỉ dành cho người sử dụng chuyên nghiệp.
- Trước khi sử dụng, vui lòng đọc kỹ hướng dẫn sử dụng thiết bị dành cho người vận hành.
- Dùng làm lạnh.
- Dùng trộn.
- Không sử dụng thuốc thử quá ngày hết hạn được in trên nhãn.
- Sử dụng trong vòng 60 ngày sau khi mở thuốc thử.
- Dùng ăn. Tránh tiếp xúc với da và mắt. Trong trường hợp tiếp xúc, rửa sạch với nhiều nước ngay lập tức.
- Tìm kiếm lời khuyên y tế ngay lập tức trong trường hợp nuốt phải và / hoặc tiếp xúc với mắt.
- Sử dụng trong phòng xét nghiệm đạt tiêu chuẩn khi xử lý các thuốc thử này.

BẢO HỘ CÁ NHÂN

Kính bảo hộ và găng tay phòng thí nghiệm là cần thiết.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Người cài đặt thuốc thử phải là một chuyên gia phòng thí nghiệm được đào tạo, thành thạo về máy phân tích huyết học.

- Để dung dịch ở nhiệt độ phòng (15 ° C-30 ° C) trong ít nhất 24 giờ.
- Kết nối các thuốc thử khác với thiết bị (xem VẬT TƯ YÊU CẦU NHƯNG KHÔNG CUNG CẤP)

• Mỗi các thuốc thử thông qua các thiết bị (Hướng dẫn vận hành)

• Khi cài đặt RẤT NHIỀU thuốc thử mới hiệu chỉnh lại thiết bị (Hướng dẫn vận hành).

BẢO QUẢN VÀ LƯU TRỮ

Thuốc thử chưa mở nắp có độ ổn định 18 tháng kể từ ngày sản xuất khi được bảo quản ở 5 ° C - 30 ° C. Xem nhãn bao bì cho ngày hết hạn.

Sau khi cài đặt thuốc thử trên thiết bị, ổn định trong 60 ngày.

Không sử dụng thuốc thử ở nhiệt độ thấp hơn 5 độ C (hoặc thuốc thử đã được đông lạnh).

KẾT QUẢ MONG MUỐN

Hiệu suất nên đạt được trong đặc điểm kỹ thuật.

GIỚI HẠN

Thuốc thử phải được sử dụng trong phạm vi nhiệt độ môi trường là 15 ° C - 30 ° C.

Thuốc thử NeoMedica chỉ có thể được sử dụng với các thuốc thử NeoMedica khác. Nếu bạn sử dụng thuốc thử Neo Detergent C với thuốc thử các nhà sản xuất khác, bạn có thể nhận kết quả sai.

Mẫu máu để phân tích huyết học có thể được lưu trữ trong tối đa 8 giờ ở 15 ° C - 30 ° C hoặc đến 24 giờ sau khi thu thập khi được làm lạnh 2 ° C - 8 ° C. Bằng cách lấy mẫu từ tủ lạnh, chúng phải bằng nhiệt độ phòng với sự khuấy trộn liên tục.

THUỐC THỬ KÈM THEO KHI SỬ DỤNG

Thuốc thử dung chung cho máy phân tích huyết học tự động Phoenix NCC-5500 và NCC-51.

- Neo-U-Diluent

Cat.No. / REF N117125 20 L

- Neo-Lyser -WHP

Cat.No. / REF N117212 1 L

- Neo-U-Sheath

Cat.No. / REF N117125 20 L



GIÁM ĐỐC

Neo Detergent C

Cat.No. / REF N128305 Thùng: 20L
Cat.No. / REF N128303 Thùng: 5L

TÊN SẢN PHẨM

Neo Detergent C

MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG

Chỉ dùng trong chẩn đoán in vitro.

Neo Detergent C là thuốc thử cho hệ thống ống thải của máy phân tích huyết học tự động Phoenix NCC-3300. Nó được thiết kế để sử dụng trong bộ NeoMedica, với Neo Lyse C và Neo Diluent C.

PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH

Tế bào bạch cầu, hồng cầu và tiểu cầu được tính và kích thước bằng phương pháp đo trở kháng điện. Phương pháp này dựa trên việc đo lường sự thay đổi điện trở được tạo ra bởi một hạt đi qua màng đếm.

Tham khảo hướng dẫn sử dụng chi tiết máy để biết thêm thông tin.

THÀNH PHẦN HOÁ CHẤT

Dung chất phá vỡ Protein	≤ 0.3 %
Muối NaCl	≤ 1.0 %
Chất tẩy	≤ 1.0 %
Dung dịch đệm	≤ 0.5 %

THẬN TRỌNG

- Chỉ dành cho người sử dụng chuyên nghiệp.
- Trước khi sử dụng, vui lòng đọc kỹ hướng dẫn sử dụng thiết bị dành cho người vận hành.
- Dùng làm lạnh.
- Dùng trộn.
- Không sử dụng thuốc thử quá ngày hết hạn được in trên nhãn.
- Sử dụng trong vòng 60 ngày sau khi mở thuốc thử.
- Dùng ăn. Tránh tiếp xúc với da và mắt. Trong trường hợp tiếp xúc, rửa sạch với nhiều nước ngay lập tức.
- Tìm kiếm lời khuyên y tế ngay lập tức trong trường hợp nuốt phải và / hoặc tiếp xúc với mắt.
- Sử dụng trong phòng xét nghiệm đạt tiêu chuẩn khi xử lý các thuốc thử này.

BẢO HỘ CÁ NHÂN

Kính bảo hộ và găng tay phòng thí nghiệm là cần thiết.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Người cài đặt thuốc thử phải là một chuyên gia phòng thí nghiệm được đào tạo, thành thạo về máy

phân tích huyết học.

- Để dung dịch ở nhiệt độ phòng (15 ° C-30 ° C) trong ít nhất 24 giờ.
- Kết nối các thuốc thử khác với thiết bị (xem VẬT TƯ YẾU CẦU NHƯNG KHÔNG CUNG CẤP)
- Mời các thuốc thử thông qua các thiết bị (Hướng dẫn vận hành)
- Khi cài đặt RẤT NHIỀU thuốc thử mới hiệu chỉnh lại thiết bị (Hướng dẫn vận hành).

BẢO QUẢN VÀ LƯU TRỮ

Thuốc thử chưa mở nắp có độ ổn định 18 tháng kể từ ngày sản xuất khi được bảo quản ở 5 ° C - 30 ° C. Xem nhãn bao bì cho ngày hết hạn.

Sau khi cài đặt thuốc thử trên thiết bị, ổn định trong 60 ngày.

Không sử dụng thuốc thử ở nhiệt độ thấp hơn 5 độ C (hoặc thuốc thử đã được đông lạnh).

KẾT QUẢ MONG MUỐN

Hiệu suất nên đạt được trong đặc điểm kỹ thuật.

GIỚI HẠN

Thuốc thử phải được sử dụng trong phạm vi nhiệt độ môi trường là 15 ° C - 30 ° C.

Thuốc thử NeoMedica chỉ có thể được sử dụng với các thuốc thử NeoMedica khác. Nếu bạn sử dụng thuốc thử Neo Detergent C với thuốc thử các nhà sản xuất khác, bạn có thể nhận kết quả sai.

Mẫu máu để phân tích huyết học có thể được lưu trữ trong tối đa 8 giờ ở 15 ° C - 30 ° C hoặc đến 24 giờ sau khi thu thập khi được làm lạnh 2° C - 8° C. Bằng cách lấy mẫu từ tủ lạnh, chúng phải bằng nhiệt độ phòng với sự khuấy trộn liên tục.

THUỐC THỬ KÈM THEO KHI SỬ DỤNG

Thuốc thử dung chung cho máy phân tích huyết học tự động Phoenix NCC-3300.

- Neo Lyse C
- Neo Diluent C



GIÁM ĐỐC

Neo-Probe Cleaner

Cat.No. / REF N11411

Chai: 50 ml

Cat.No. / REF N114100

Chai: 100 ml

TÊN SẢN PHẨM

Neo-Probe Cleaner

MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG

Chỉ dùng trong chẩn đoán in vitro.

Neo-Probe Cleaner là thuốc thử cho hệ thống ống thải của máy phân tích huyết học tự động Mindray BC3200, BC2600 và BC2300, và máy phân tích huyết học khác (như Phoenix NCC-2310, NCC-1211, NCC-5500, NCC-51, Diagon D-Cell 60, ...)

PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH

Tham khảo hướng dẫn sử dụng chi tiết máy để biết thêm thông tin.

THÀNH PHẦN HOÁ CHẤT

Sodium hipohlorat ≤ 10 %

Sodium hidrosid ≤ 5 %

THẬN TRỌNG

- Chỉ dành cho người sử dụng chuyên nghiệp.
- Trước khi sử dụng, vui lòng đọc kỹ hướng dẫn sử dụng thiết bị dành cho người vận hành.
- Dùng làm lạnh.
- Dùng trộn.
- Không sử dụng thuốc thử quá ngày hết hạn được in trên nhãn.
- Sử dụng trong vòng 60 ngày sau khi mở thuốc thử.
- Dùng ăn. Tránh tiếp xúc với da và mắt. Trong trường hợp tiếp xúc, rửa sạch với nhiều nước ngay lập tức.
- Tìm kiếm lời khuyên y tế ngay lập tức trong trường hợp nuốt phải và / hoặc tiếp xúc với mắt.
- Sử dụng trong phòng xét nghiệm đạt tiêu chuẩn khi xử lý các thuốc thử này.

BẢO HỘ CÁ NHÂN

Kính bảo hộ và găng tay phòng thí nghiệm là cần thiết.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Người cài đặt thuốc thử phải là một chuyên gia phòng thí nghiệm được đào tạo, thành thạo về máy phân tích huyết học.

- Để dung dịch ở nhiệt độ phòng (15 ° C-30 ° C).
- Chọn giải pháp rửa kim, nhấn Start để bắt đầu và đợi thiết bị hoàn tất quá trình rửa kim (Hướng dẫn vận hành)

BẢO QUẢN VÀ LƯU TRỮ

Thuốc thử chưa mở nắp có độ ổn định 12 tháng kể từ ngày sản xuất khi được bảo quản ở 5 ° C - 30 ° C. Xem nhãn bao bì cho ngày hết hạn. Sau khi cài đặt thuốc thử trên thiết bị, ổn định trong 60 ngày.

Không sử dụng thuốc thử ở nhiệt độ thấp hơn 5 độ C (hoặc thuốc thử đã được đông lạnh).

KẾT QUẢ MONG MUỐN

Hiệu suất nên đạt được trong đặc điểm kỹ thuật.

GIỚI HẠN VÀ YÊU CẦU ĐẶC BIỆT

Khuyến cáo chỉ sử dụng cho máy phân tích huyết học tự động Mindray BC3200, BC2600 và BC2300; NCC-2310, NCC-1211, NCC-5500, NCC-51, Diagon D-Cell 60.



GIÁM ĐỐC

Neo-Cleaner-M

Cat.No. / REF N13302 Chai: 1L
Cat.No. / REF N13301 Chai: 0.5L

TÊN SẢN PHẨM

Neo-Cleaner-M

MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG

Chỉ dùng trong chẩn đoán in vitro.

Neo-Cleaner-M là thuốc thử cho hệ thống ống thổi của máy phân tích huyết học tự động ABX Micros 45 và 60, OT 16, OT 18 và BAYER Advia 60.

Nó được thiết kế để sử dụng trong bộ NeoMedica, với Neo-Diluent-M, Neo-M-Lyse.

PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH

Thuốc thử này là cần thiết cho quá trình tẩy Protein bám trên màn đếm và buồng đếm.

THÀNH PHẦN HOÁ CHẤT

Chất hoạt động bề mặt	≤ 0.5 %
Dung chất phá vỡ Protein	≤ 0.5 %
Muối NaCl	≤ 1.0 %

THẬN TRỌNG

- Chỉ dành cho người sử dụng chuyên nghiệp.
- Trước khi sử dụng, vui lòng đọc kỹ hướng dẫn sử dụng thiết bị dành cho người vận hành.
- Đừng làm lạnh.
- Đừng trộn.
- Không sử dụng thuốc thử quá ngày hết hạn được in trên nhãn.
- Sử dụng trong vòng 60 ngày sau khi mở thuốc thử.
- Đừng ăn. Tránh tiếp xúc với da và mắt. Trong trường hợp tiếp xúc, rửa sạch với nhiều nước ngay lập tức.
- Tìm kiếm lời khuyên y tế ngay lập tức trong trường hợp nuốt phải và / hoặc tiếp xúc với mắt.
- Sử dụng trong phòng xét nghiệm đạt tiêu chuẩn khi xử lý các thuốc thử này.

BẢO HỘ CÁ NHÂN

Kính bảo hộ và găng tay phòng thí nghiệm là cần thiết.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Người cài đặt thuốc thử phải là một chuyên gia phòng thí nghiệm được đào tạo, dành cho ABX Micros 45 và 60, OT 16, OT 18 và BAYER Advia 60 và Horiba LC550.

- Để dung dịch ở nhiệt độ phòng (15 ° C-30 ° C) trong ít nhất 24 giờ.
- Kết nối các thuốc thử khác với thiết bị (xem VẬT TƯ YÊU CẦU NHƯNG KHÔNG CUNG CẤP)

• Mọi các thuốc thử thông qua các thiết bị (Hướng dẫn vận hành)

• Khi cài đặt RẤT NHIỀU thuốc thử mới hiệu chỉnh lại thiết bị (Hướng dẫn vận hành).

BẢO QUẢN VÀ LƯU TRỮ

Thuốc thử chưa mở nắp có độ ổn định 24 tháng kể từ ngày sản xuất khi được bảo quản ở 5 ° C - 30 ° C. Xem nhãn bao bì cho ngày hết hạn.

Sau khi cài đặt thuốc thử trên thiết bị, ổn định trong 60 ngày.

Không sử dụng thuốc thử ở nhiệt độ thấp hơn 5 độ C (hoặc thuốc thử đã được đông lạnh).

KẾT QUẢ MONG MUỐN

Hiệu suất nên đạt được trong đặc điểm kỹ thuật.

GIỚI HẠN

Thuốc thử phải được sử dụng trong phạm vi nhiệt độ môi trường là 15 ° C - 30 ° C.

Thuốc thử NeoMedica chỉ có thể được sử dụng với các thuốc thử NeoMedica khác. Nếu bạn sử dụng thuốc thử Neo Detergent C với thuốc thử các nhà sản xuất khác, bạn có thể nhận kết quả sai.

Mẫu máu để phân tích huyết học có thể được lưu trữ trong tối đa 8 giờ ở 15 ° C - 30 ° C hoặc đến 24 giờ sau khi thu thập khi được làm lạnh 2° C - 8° C. Bằng cách lấy mẫu từ tủ lạnh, chúng phải bằng nhiệt độ phòng với sự khuấy trộn liên tục.

THUỐC THỬ KÈM THEO KHI SỬ DỤNG

Neo-M-Lyse

Cat.No. / REF N13202

Neo-Diluent-M

Cat.No. / REF N13105 20 L